

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 05-11-2018

“V/v yêu cầu không công nhận vợ
chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tâm;

Ông Trương Dũng Khả.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Lương Công Trứ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 04 năm 2018 về “Yêu cầu không công nhận vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Đặng Thị H, sinh năm: 1986;

Cư trú tại: Thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Hồ Phú T, sinh năm: 1984;

Cư trú tại: Thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn Đặng Thị H trình bày: Nguyên đơn và bị đơn Hồ Phú T tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 2003 đến năm 2009, tại thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên. Đến năm 2009 thì xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống nên nguyên đơn bỏ về Thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên sống ly thân cho đến nay. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận vợ chồng với bị đơn Hồ Phú T.

Về con chung: Có 02 con chung là: Hồ Phú L, sinh ngày: 09/02/2004 và Hồ Thị Phú L, sinh ngày: 15/01/2007. Hiện nay cả 02 con đều đang sống với bị đơn, nguyên đơn chấp nhận tiếp tục giao bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng và không có tranh chấp gì.

Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ trả nợ: Không có.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng bị đơn vắng mặt, nên không tiến hành hòa giải được.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Bà H và ông T đã tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2003 tại thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên, nhưng không có đăng ký kết hôn đến năm 2009 không còn chung sống với nhau, theo qui định tại Điều 14 Luật HNGĐ. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên bố bà H, ông T không công nhận là vợ chồng; Về con chung: Có 02 con chung là: Hồ Phú L, sinh ngày: 09/02/2004 và Hồ Thị Phú L, sinh ngày: 15/01/2007, hiện nay các con đều đang sống với bị đơn. Nguyên đơn thống nhất giao 02 con chung nên để bị đơn tiếp tục nuôi dưỡng nên bị đơn tiếp tục nuôi 02 con chung; Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ hôn nhân: nguyên đơn và bị đơn đã tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2003 tại thôn Lạc Đạo, xã Sơn Thành Tây, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên, nhưng không có đăng ký kết hôn. Đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống. Nguyên đơn về thôn B, xã S sống ly thân với bị đơn cho đến nay. Theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình thì nam nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, mà chung sống với nhau như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do đó, nguyên đơn yêu cầu không công nhận vợ chồng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, không công nhận nguyên đơn và bị đơn là vợ chồng.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là: Hồ Phú L, sinh ngày: 09/02/2004 và Hồ Thị P, sinh ngày: 15/01/2007, hiện nay các con đều đang sống với bị đơn. Nguyên đơn thống nhất giao 02 con chung để bị đơn tiếp tục nuôi dưỡng và không có tranh chấp gì. Xét yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với nguyện vọng của cháu L và cháu P, nên hội đồng xét xử chấp nhận, giao con chung cho bị đơn tiếp tục nuôi dưỡng, nguyên đơn không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 14, 15, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa nguyên đơn Đặng Thị H và bị đơn Hồ Phú T.

2. Về nuôi con chung: Giao 02 con chung Hồ Phú L, sinh ngày: 09/02/2004 và Hồ Thị P, sinh ngày: 15/01/2007 cho bị đơn tiếp tục nuôi dưỡng. Nguyên đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét .

4. Về án phí: Nguyên đơn Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2015/0010502 ngày 13/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**